TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 247/2020/QĐST- HNGĐ	*Đ, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 298/2020/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 7 năm 2020 giữa:

***Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Đỗ Q.

Địa chỉ: Khu N, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

***Bị đơn*:** Anh Lê Văn T.

Địa chỉ: Khu N, phường K, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Đỗ Q và anh Lê Văn T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về con chung:*** Chị Nguyễn Đỗ Q có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Lê Ngọc Bảo T, sinh ngày 23 tháng 9 năm 2007 và Lê Ngọc Hoàng H, sinh ngày 20 tháng 11 năm 2012 cho đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Anh Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ trực tiếp

trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con tên là Lê Thị Ngọc A, sinh ngày 08 tháng 10 năm 2003 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Nguyễn Đỗ Q và anh Lê Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Chị Nguyễn Đỗ Q và anh Lê Văn T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con. Chị Nguyễn Đỗ Q và anh Lê Văn T cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

**** Về án phí:*** Chị Nguyễn Đỗ Q tự nguyện chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí dân sự ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0000176 ngày 27 tháng 7 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Đ. Chị Q được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện KSND thị xã Đ;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADS thị xã Đ;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn (UBND phường K)
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Tô Thị Thịnh